| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4-TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số:138/2025/QĐST-HNGĐ

*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh La Văn K; sinh ngày 23/10/1991; địa chỉ: Thôn Bản Lầu, xã Phú Linh; tỉnh Tuyên Quang;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh ngày 08/03/1993. địa chỉ: Thôn Bản Lầu, xã Phú Linh; tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 07 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Nguyên đơn anh La Văn K và bị đơn chị Nguyễn Thị M.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh La Văn K và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn;

- Về việc nuôi con: Anh La Văn K và chị Nguyễn Thị M thống nhất thỏa thuận giao cho anh La Văn K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu La Thị Hồng L, sinh ngày 13/07/2010 và cháu La Thị T, sinh ngày 21/02/2014 cho đến khi cháu L và cháu T đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị M không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn anh Kinh, chị Miễn có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Anh La Văn K và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh La Văn K tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000, đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí anh La Văn K đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0001200 ngày 05/11/2025. Anh La Văn K được hoàn trả 150.000,đồng tiền án phí chênh lệnh.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự ( Để thi hành );
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang( Để thi hành );
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Trần Xuân Đạt**